

Bản án số: 196/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 11- 2019
V/v ly hôn giữa anh D và chị M

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng

2. Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 thán 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 165/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019. Về vụ án xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Anh Hoàng Tiến D - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Đỗ Thị M - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt anh D, vắng mặt chị M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 10/6/2019 cũng như lời khai anh Hoàng Tiến D trong quá trình giải quyết trình bày: Anh kết hôn với chị Đỗ Thị M vào tháng 12/2016 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh N. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh và chị M luôn bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Từ tháng 02/2018 đến nay

anh và chị M sống ly thân nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị M không còn nên anh xin được ly hôn chị Đỗ Thị M. Về con chung giữa anh và chị Đỗ Thị M có một con chung là Hoàng Minh Ph sinh ngày 14/9/2017, hiện đang do chị M chăm sóc nuôi dưỡng. Nay anh đề nghị giải quyết để chị M tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Hoàng Minh Ph và anh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Ph trưởng thành, đủ 18 tuổi. Về tài sản chung giữa anh và chị M thì anh không yêu cầu giải quyết. Về án phí anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa chị Đỗ Thị M vắng mặt nhưng chị M có lời khai trong quá trình giải quyết trình bày đúng như lời khai của anh Hoàng Tiến D về quá trình kết hôn và sống chung giữa chị và anh D. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh D phát sinh từ đầu năm 2017, nguyên nhân là do chị và anh D luôn bất đồng quan điểm sống. Hai bên gia đình đã nhiều lần động viên khuyên giải nhưng quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không được cải thiện. Từ tháng 02/2018 đến nay chị và anh D sống ly thân nhau. Nay anh D xin ly hôn chị thì chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không còn nên chị nhất chí ly hôn anh D. Về con chung giữa chị và anh D có một con chung là Hoàng Minh Ph sinh ngày 14/9/2017, hiện đang do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Nay chị xin được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Ph và yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9/2019 cho đến khi cháu Ph trưởng thành. Về tài sản chung giữa chị và anh D thì chị không yêu cầu giải quyết. Do điều kiện công việc bận chị không tham gia phiên tòa được nên chị đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng, qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: xử ly hôn giữa anh Hoàng Tiến D và chị Đỗ Thị M; Về con chung: Giao cháu Hoàng Minh Ph sinh ngày 14/9/2017 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh D cấp dưỡng nuôi cháu Ph cùng chị M mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9/2019 cho đến khi cháu Ph trưởng thành, tự lập được. Về án phí, đề nghị tuyên anh Hoàng Tiến D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Hoàng Tiến D và chị Đỗ Thị M đều cư trú tại xã N, huyện N, tỉnh N, nay anh D có đơn xin ly hôn chị M và Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa chị Đỗ Thị M vắng mặt nhưng chị M đã có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị M là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa anh Hoàng Tiến D và chị Đỗ Thị M được tổ chức kết hôn vào tháng 11/2016, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh N là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Mâu thuẫn vợ chồng anh D và chị M phát sinh từ đầu năm 2017, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Từ tháng 02/2018 đến nay anh D và chị M sống ly thân nhau. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa anh D và chị M đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, nay anh D xin ly hôn chị M và chị M cũng nhất trí nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Hoàng Tiến D và chị Đỗ Thị M có một con chung là Hoàng Minh Ph sinh ngày 14/9/2017, hiện đang do chị M nuôi dưỡng. Nay anh D đề nghị giải quyết để chị M tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Ph và anh D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Ph trưởng thành và chị M cũng nhất trí nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản: Anh Hoàng Tiến D và chị Đỗ Thị M không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Tiến D phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6; 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Tiến D và chị Đỗ Thị M.

2- Về con chung: Giao cháu Hoàng Minh Ph sinh ngày 14/9/2017 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng (hiện cháu Hoàng Minh Ph đang do chị Đỗ Thị M chăm sóc nuôi dưỡng). Anh Hoàng Tiến D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đỗ Thị M mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Hoàng Minh Ph trưởng thành, đủ 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm anh Hoàng Tiến D phải nộp 300.000 đồng; Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Tiến D phải nộp 300.000 đồng; Tổng số tiền án phí anh Hoàng Tiến D phải nộp là 600.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Hoàng Tiến D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số BB/2012/06450 ngày 20/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, anh Hoàng Tiến D còn phải nộp tiền án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh D, vắng mặt chị M. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND H N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Xuân D

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Văn Rạng

Đàm Văn Kiều

Trần Xuân D